*Biểu mẫu số 03/ĐGTĐ-QĐCT/SĐBS. Đánh giá tác động của thủ tục hành chính được quy định chi tiết*

*hoặc được sửa đổi, bổ sung trong dự án, dự thảo văn bản*

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ XÂY DỰNG | ***Biểu mẫu số 03/ĐGTĐ-QĐCT/SĐBS*** |

**ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN**

**Tên dự án, dự thảo văn bản:** **Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017 của Chính phủ về đầu tư xây dựng, quản lý khai thác cảng cạn**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1**: **Đề nghị trả lời sự phù hợp quy hoạch cảng cạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ***(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)* | Điều 17 Nghị định số 38/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017 của Chính phủ về đầu tư xây dựng, quản lý khai thác cảng cạn, được sửa đổi bổ sung tại Điều 10 Dự thảo |
|  |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** *(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)* |
| **1. Tên thủ tục hành chính** |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có [x]  Không [ ]  Nêu rõ lý do:  |
| **2. Trình tự thực hiện** |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?  | Có [x]  Không [ ]  Nêu rõ lý do: - Thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể về các bước thực hiện của riêng từng cách thức thực hiện: (1) gửi hồ sơ trực tiếp hoặc (2) gửi qua hệ thống bưu chính hoặc (3) gửi qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến - Các bước thực hiện được quy định hợp lý để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện.- Thủ tục hành chính không quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước. |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | Có [x]  Không [ ]  Nêu rõ lý do:- Có phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước (Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam) và tổ chức có nhu cầu khi thực hiện thủ tục hành chính;  |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | Có [ ]  Không [x]  Nêu rõ lý do: Có |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | Có [ ]  Không [x]  Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định:……………………………………………………………………………………………………………Lý do quy định:…………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………- Các biện pháp có thể thay thế: Có [ ]  Không [ ] Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: …………………………………………………………………………………………………………… |
| **3. Cách thức thực hiện** |  |
| a) Gửi hồ sơ:Trực tiếp [x]  Bưu chính [x]  Điện tử [x] b) Nhận kết quả:Trực tiếp [x]  Bưu chính [x]  Điện tử [x]  | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có [x]  Không [ ] Nêu rõ lý do: + Thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể về cả 03 cách thức để cá nhân, tổ chức gửi hồ sơ và nhận kết quả, cụ thể: Trực tiếp tại cơ quan giải quyết thủ tục hành chính, qua hệ thống bưu chính, qua môi trường điện tử.- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có [x]  Không [ ] Nêu rõ lý do:+ Cách thức thực hiện thủ tục hành chính được quy định cả 03 trường hợp, cá nhân hoặc tổ chức căn cứ vào điều kiện cụ thể của mình để lựa chọn cách thức thực hiện nào thuận lợi, tiết kiệm chi phí tối đa khi thực hiện thủ tục hành chính. |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1:Văn bản theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; | - Nêu rõ lý do quy định: Đảm bảo thông tin được đầy đủ và thống nhất thông tin khai cho doanh nghiệp- Yêu cầu về hình thức: theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định nàyLý do quy định:…………………………………………………………………………………………..  |
| b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản sao hoặc bản sao điện tử từ bản chính bản vẽ tổng thể vị trí cảng cạn thể hiện phương án kết nối giao thông của cảng cạn có tỷ lệ 1/10.000, bản vẽ thể hiện mặt bằng phân khu chức năng cảng cạn có tỷ lệ 1/2.000; | - Nêu rõ lý do quy định: Đảm bảo yêu cầu để thực hiện TTHC- Yêu cầu về hình thức: Bản sao hoặc bản sao điện tử từ bản chínhLý do quy định:…………………………………………………………………………………………..  |
| c)Tên thành phần hồ sơ 3: Bản sao hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc các giấy tờ pháp lý: chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ đầu tư dự án của cấp có thẩm quyền; phạm vi khu đất nghiên cứu dự án; chức năng quy hoạch sử dụng đất đối với phạm vi nghiên cứu dự án. | - Nêu rõ lý do quy định: Đảm bảo yêu cầu để thực hiện TTHC - Yêu cầu về hình thức: Bản sao hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc các giấy tờ pháp lýLý do quy định:………………………………………………………………………………………….. …………..………………………………………………………………………………………………. |
| d) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không? | Có [x]  Không [ ] Nêu rõ:- Thành phần hồ sơ của TTHC này được quy định rõ ràng, cụ thể, chứng minh được việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính.  |
| đ) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):*…………………………………………………………….………………………………………………………………...................................................................………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |
| **5. Thời hạn giải quyết** |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?  | - Có [x]  Không [ ]  - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam tiếp nhận hồ sơ, nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam phải có văn bản gửi chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Nghị định này; nếu hồ sơ hợp lệ thì chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam có văn bản thỏa thuận về việc đầu tư xây dựng cảng cạn và gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến chủ đầu tư; trường hợp không đồng ý phải có văn bản trả lời chủ đầu tư và nêu rõ lý do.- Lý do quy định: Đảm bảo thời gian giải quyết TTHC của cơ quan quản lý nhà nước. |
| b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | Có [ ]  Không [ ] Lý do quy định:………………………………………………………………………………………….. ………………………...……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |
| **6. Đối tượng thực hiện**  |  |
| a) Đối tượng thực hiện: | - Tổ chức: Trong nước [x]  Nước ngoài [ ] Mô tả rõ: Chủ đầu tư xây dựng cảng cạnLý do quy định: - Cá nhân: Trong nước [ ]  Nước ngoài [ ] Mô tả rõ:………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………Lý do quy định:…………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có [ ]  Không [x] Nêu rõ lý do:  |
| b) Phạm vi áp dụng: | - Toàn quốc [x]  Vùng [ ]  Địa phương [ ] - Nông thôn [ ]  Đô thị [ ]  Miền núi [ ]  - Biên giới, hải đảo [ ] - Lý do quy định: bảo đảm cho tất cả các tổ chức, doanh nghiệp trong phạm vi cả nước được tham gia dịch vụ này, nếu đáp ứng yêu cầu, điều kiện theo quy định. - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có [ ]  Không [x] Nêu rõ lý do:  |
| Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 10 |
| **7. Cơ quan giải quyết**  |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?  | Có [x]  Không [ ] Lý do quy định:  |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?  | Có [ ]  Không [x] Nêu rõ lý do: Đã phân cấp cho Cảng vụ hàng hải thực hiện |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?  | - Lệ phí: Không [x]  Có [ ]  Nếu Có, nêu rõ lý do:……………………………..……………………………………………………...- Phí: Không [x]  Có [ ]  Nếu Có, nêu rõ lý do: ……………………………..……………………………………………………..- Chi phí khác: Không [x]  Có [ ]  Nếu Có, nêu rõ lý do: ……………………………..……………………………………………………..- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): …………………………..………………………………………..+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ………………………………………………………………+ Mức chi phí khác:………………………………………………………………………………………+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có [ ]  Không [ ] Lý do: ……………………………………………………..……………………………………………...- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: ………………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………………… |
| b) Quy định về cách thức, thời điểm gửi phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?  | Có [ ]  Không [ ]  Nội dung quy định:……………………………………………………………………………………….Lý do quy định:………………………………………………………………………………………….. |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** |
| a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | Có [x]  Không [ ]  Lý do: Đảm bảo thông tin được đầy đủ và thống nhất thông tin khai cho doanh nghiệp |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Đề nghị trả lời sự phù hợp quy hoạch cảng cạn  | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:+ Nội dung thông tin 1: thông tin người làm thủ tục- Lý do quy định: + Nội dung thông tin 2: Thông tin cảng cạnLý do quy định:. + Nội dung thông tin 3: Hồ sơ kèm theoLý do quy định:. - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có [ ]  Không [x]  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: ............................................................................................................................................................................................................. Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………  |
| c) Tên mẫu đơn, tờ khai n: ................................................................................ |  |
| d) Ngôn ngữ  | - Tiếng Việt [x]  Song ngữ [ ]  Nêu rõ loại song ngữ:…………………………...............Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………… |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** |  |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | Có [ ]  Không [x]  Lý do:…………………………………………………………………………………………………….. |
| **11. Kết quả thực hiện**  |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì? | - Giấy phép [ ]  - Giấy chứng nhận [ ]  - Giấy đăng ký [ ]  - Chứng chỉ [ ] - Thẻ [ ]  - Quyết định hành chính [ ]  - Văn bản xác nhận/chấp thuận [x]  - Loại khác: [ ]  Đề nghị nêu rõ:…………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy [x]  Bản điện tử [x]  |
| b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?  | Có [x]  Không [ ] Lý do:  |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?  | Có [x]  Không[ ]  - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:…….… tháng/ năm.- Nếu Không, nêu rõ lý do:……………………………………………………………………………. |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Toàn quốc [x]  Địa phương [ ]  Lý do:  |
| **IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ** |
| Họ và tên người điền: Vũ Phương CúcĐiện thoại cố định: ; Di động: 0912111278; E-mail: cucvp@vinamarine.gov.vn |

 **THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 2**: **Chuyển đổi điểm thông quan hàng hóa xuất, nhập khẩu thành cảng cạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ***(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)* | Khoản 1, 2 Điều 18 Nghị định số 38/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017 của Chính phủ về đầu tư xây dựng, quản lý khai thác cảng cạn, được sửa đổi bổ sung tại khoản 2, 3 Điều 11 Dự thảo |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** *(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)* |
| **1. Tên thủ tục hành chính** |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có [x]  Không [ ]  Nêu rõ lý do: - Chỉ rõ nhiệm vụ của Cơ quan quản lý nhà nước: Chuyển đổi điểm thông quan hàng hóa xuất, nhập khẩu thành cảng cạn- Phù hợp với tên của kết quả thủ tục hành chính  |
| **2. Trình tự thực hiện** |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?  | Có [x]  Không [ ]  Nêu rõ lý do: - Thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể về các bước thực hiện của riêng từng cách thức thực hiện: (1) gửi hồ sơ trực tiếp hoặc (2) gửi qua hệ thống bưu chính hoặc (3) gửi qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến - Các bước thực hiện được quy định hợp lý để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện.- Thủ tục hành chính không quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước. |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | Có [x]  Không [ ]  Nêu rõ lý do:- Có phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước (Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Bộ Tài chính, UBND tỉnh) và tổ chức có nhu cầu khi thực hiện thủ tục hành chính;  |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | Có [ ]  Không [x]  Nêu rõ lý do: |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | Có [x]  Không [ ]  Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định:Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam lấy ý kiến Bộ Tài chính và UNCD tỉnhLý do quy định:…………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………- Các biện pháp có thể thay thế: Có [ ]  Không [ ] Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: …………………………………………………………………………………………………………… |
| **3. Cách thức thực hiện** |  |
| a) Gửi hồ sơ:Trực tiếp [x]  Bưu chính [x]  Điện tử [x] b) Nhận kết quả:Trực tiếp [x]  Bưu chính [x]  Điện tử [x]  | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có [x]  Không [ ] Nêu rõ lý do: + Thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể về cả 03 cách thức để cá nhân, tổ chức gửi hồ sơ và nhận kết quả, cụ thể: Trực tiếp tại cơ quan giải quyết thủ tục hành chính (Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam), qua hệ thống bưu chính, qua môi trường điện tử.- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có [x]  Không [ ] Nêu rõ lý do:+ Cách thức thực hiện thủ tục hành chính được quy định cả 03 trường hợp, cá nhân hoặc tổ chức căn cứ vào điều kiện cụ thể của mình để lựa chọn cách thức thực hiện nào thuận lợi, tiết kiệm chi phí tối đa khi thực hiện thủ tục hành chính. |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** |
| a) Văn bản theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này đề nghị chấp thuận chuyển đổi điểm thông quan hàng hóa xuất, nhập khẩu thành cảng cạn; | - Nêu rõ lý do quy định: Đảm bảo thông tin được đầy đủ và thống nhất thông tin khai cho doanh nghiệp- Yêu cầu về hình thức: theo mẫuLý do quy định:………………………………………………………………………………………….. |
| b) Bản sao hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc: bản vẽ tổng thể thể hiện vị trí điểm thông quan, phương án kết nối giao thông; mặt bằng phân khu chức năng; | - Nêu rõ lý do quy định: Đảm bảo yêu cầu để thực hiện TTHC - Yêu cầu về hình thức: Bản sao hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc Lý do quy định: Đảm bảo tính xác thực  |
| c) Bản sao hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc các giấy tờ pháp lý: chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ đầu tư dự án của cấp có thẩm quyền; phạm vi khu đất dự án; chức năng quy hoạch sử dụng đất đối với phạm vi dự án;  | - Nêu rõ lý do quy định: Đảm bảo yêu cầu để thực hiện TTHC.- Yêu cầu về hình thức: Bản sao hoặc bản sao điện tử từ số gốc các giấy tờ pháp lý Lý do quy định: Đảm bảo tính xác thực  |
| Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không? | Có [x]  Không [ ] Nêu rõ:- Thành phần hồ sơ của TTHC này được quy định rõ ràng, cụ thể, chứng minh được việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính.  |
| Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):*…………………………………………………………….………………………………………………………………...................................................................………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |
| **5. Thời hạn giải quyết** |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?  | - Có [x]  Không [ ]  - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam có văn bản chấp thuận chuyển đổi điểm thông quan thành cảng cạn và gửi trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến chủ đầu tư; trường hợp không đồng ý phải có văn bản trả lời chủ đầu tư và nêu rõ lý do. |
| b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | Có [x]  Không [ ] - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam tiếp nhận hồ sơ, nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì chậm nhất hai 02 ngày làm việc, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam có văn bản gửi chủ đầu tư qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Nghị định này.Chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam có văn bản lấy ý kiến của Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có điểm thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu chuyển đổi thành cảng cạn và các cơ quan liên quan (nếu cần);Chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan liên quan phải có văn bản trả lời;Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam có văn bản chấp thuận chuyển đổi điểm thông quan thành cảng cạn và gửi trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến chủ đầu tư; trường hợp không đồng ý phải có văn bản trả lời chủ đầu tư và nêu rõ lý do. |
| **6. Đối tượng thực hiện**  |  |
| a) Đối tượng thực hiện: | - Tổ chức: Trong nước [x]  Nước ngoài [ ] Mô tả rõ: Chủ đầu tư Lý do quy định: bảo đảm cho tất cả các tổ chức, doanh nghiệp trong và người nước ngoài được tham gia dịch vụ này, nếu đáp ứng yêu cầu, điều kiện theo quy định của pháp luật Việt Nam. - Cá nhân: Trong nước [ ]  Nước ngoài [ ] Mô tả rõ:………………………………………………………………………………………………….Lý do quy định:…………………………………………………………………………………………..- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có [ ]  Không [x] Nêu rõ lý do: Quy định đã đầy đủ cả doanh nghiệp trong nước và nước ngoài |
| b) Phạm vi áp dụng: | - Toàn quốc [x]  Vùng [ ]  Địa phương [ ] - Nông thôn [ ]  Đô thị [ ]  Miền núi [ ]  - Biên giới, hải đảo [ ] - Lý do quy định: bảo đảm cho tất cả các tổ chức, doanh nghiệp trong phạm vi cả nước được tham gia dịch vụ này, nếu đáp ứng yêu cầu, điều kiện theo quy định. - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có [ ]  Không [x] Nêu rõ lý do:  |
| Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: ….  |
| **7. Cơ quan giải quyết**  |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?  | Có [x]  Không [ ] Lý do quy định: Thủ tục hành chính này đã được quy định rõ ràng về cơ quan giải quyết TTHC, theo đó, cơ quan có thẩm quyền quyết định và cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC là Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam  |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?  | Có [ ]  Không [x] Nêu rõ lý do: đã phân cấp cho Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam thực hiện. |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?  | - Lệ phí: Không [x]  Có [ ]  Nếu Có, nêu rõ lý do:……………………………..……………………………………………………...- Phí: Không [x]  Có [ ]  Nếu Có, nêu rõ lý do: ……………………………..……………………………………………………..- Chi phí khác: Không [x]  Có [ ]  Nếu Có, nêu rõ lý do: ……………………………..……………………………………………………..- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): …………………………..………………………………………..+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ………………………………………………………………+ Mức chi phí khác:………………………………………………………………………………………+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có [ ]  Không [ ] Lý do: ……………………………………………………..……………………………………………...- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………………………….. |
| b) Quy định về cách thức, thời điểm gửi phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?  | Có [ ]  Không [ ]  Nội dung quy định:………………………………………………………………………………………. ………………………..………………………………………………………………………………….Lý do quy định:…………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………………… |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** |
| a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | Có [x]  Không [ ]  Lý do: Đảm bảo thông tin được đầy đủ và thống nhất thông tin khai cho doanh nghiệp |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai: Văn bản đề nghị chấp thuận chuyển đổi điểm thông quan hàng hóa xuất, nhập khẩu thành cảng cạn; | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:+ Nội dung thông tin 1: Thông tin doanh nghiệp- Lý do quy định: Xác định tổ chức, doanh nghiệp đề nghị+ Nội dung thông tin 2: Thông tin điểm thông quan hàng hóa xuất, nhập khẩu- Lý do quy định:+ Nội dung thông tin 3: Hồ sơ kèm theo Lý do quy định: Đảm bảo yêu cầu để thực hiện TTHC- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có [ ]  Không [x]  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: ............................................................................................................................................................................................................. Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………  |
| d) Ngôn ngữ  | - Tiếng Việt [x]  Song ngữ [ ]  Nêu rõ loại song ngữ:…………………………...............Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):…………………………………………………. |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** |  |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | Có [ ]  Không [x] Lý do:…………………………………………………………………………………………………….. |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1:  | - Lý do quy định:…………………………………………………………………………………………- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có [ ]  Không [ ] Nếu Có, đề nghị nêu rõ:………………………………………………………………………………….+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có [ ]  Không [ ] + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):……………………………………………………………………. |
| **11. Kết quả thực hiện**  |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì? | - Giấy phép [ ]  - Giấy chứng nhận [ ]  - Giấy đăng ký [ ]  - Chứng chỉ [ ] - Thẻ [ ]  - Quyết định hành chính [ ]  - Văn bản xác nhận/chấp thuận [x]  - Loại khác: [ ]  Đề nghị nêu rõ:…………………………………………………..Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy [x]  Bản điện tử [x]  |
| b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?  | Có [ ]  Không [ ] Lý do:  |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?  | Có [ ]  Không[ ]  - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:…….… tháng/ năm.- Nếu Không, nêu rõ lý do: cấp 01 lần trừ khi có thay đổi thông tin tại Giấy chứng nhận. |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Toàn quốc [x]  Địa phương [ ]  Lý do:  |
| **IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ** |
| Họ và tên người điền: Vũ Phương CúcĐiện thoại cố định: ; Di động: 0912111278; E-mail: cucvp@vinamarine.gov.vn |

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 3**: **Thủ tục công bố mở cảng cạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ***(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)* | Điều 20 Nghị định số 38/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 nàm 2017 của Chính phủ quy định về đầu tư xây dựng, quản lý khai thác cảng cạn và Điều 13 Dự thảo |
|  |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** *(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)* |
| **1. Tên thủ tục hành chính** |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có [x]  Không [ ]  Nêu rõ lý do:  |
| **2. Trình tự thực hiện** |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?  | Có [x]  Không [ ]  Nêu rõ lý do: - Thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể về các bước thực hiện của riêng từng cách thức thực hiện: (1) gửi hồ sơ trực tiếp hoặc (2) gửi qua hệ thống bưu chính hoặc (3) gửi qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến - Các bước thực hiện được quy định hợp lý để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện.- Thủ tục hành chính không quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước. |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | Có [x]  Không [ ]  Nêu rõ lý do:- Có phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước (Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam) và tổ chức có nhu cầu khi thực hiện thủ tục hành chính;  |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | Có [ ]  Không [x]  Nêu rõ lý do:  |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | Có [x]  Không [ ]  Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam lấy ý kiến Bộ Tài chính và UNCD tỉnh Lý do quy định:………………………………………………………………………………………….- Các biện pháp có thể thay thế: Có [ ]  Không [ ] Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: …………………………………………………………………………………………………………… |
| **3. Cách thức thực hiện** |  |
| a) Gửi hồ sơ:Trực tiếp [x]  Bưu chính [x]  Điện tử [x] b) Nhận kết quả:Trực tiếp [x]  Bưu chính [x]  Điện tử [x]  | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có [x]  Không [ ] Nêu rõ lý do: + Thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể về cả 03 cách thức để cá nhân, tổ chức gửi hồ sơ và nhận kết quả, cụ thể: Trực tiếp tại cơ quan giải quyết thủ tục hành chính (Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam), qua hệ thống bưu chính, qua môi trường điện tử.- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có [x]  Không [ ] Nêu rõ lý do:+ Cách thức thực hiện thủ tục hành chính được quy định cả 03 trường hợp, cá nhân hoặc tổ chức căn cứ vào điều kiện cụ thể của mình để lựa chọn cách thức thực hiện nào thuận lợi, tiết kiệm chi phí tối đa khi thực hiện thủ tục hành chính. |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1: Tờ khai về việc mở cảng cạn theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này | - Nêu rõ lý do quy định: Đảm bảo thông tin được đầy đủ và thống nhất thông tin khai cho doanh nghiệp - Yêu cầu về hình thức: theo mẫuLý do quy định:…………………………………………………………………………………………..  |
| b) Bản sao hoặc bản sao điện tử Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng cảng cạn được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật; | - Nêu rõ lý do quy định: Đảm bảo yêu cầu để thực hiện TTHC.- Yêu cầu về hình thức: Bản sao hoặc bản sao điện tử Lý do quy định: Đảm bảo tính xác thực |
| c) Bản sao hoặc bản sao điện tử các giấy tờ hợp pháp chứng minh về quyền sử dụng đất theo quy định; | - Nêu rõ lý do quy định: Đảm bảo yêu cầu để thực hiện TTHC.- Yêu cầu về hình thức: Bản sao hoặc bản sao điện tử các giấy tờ hợp pháp Lý do quy định: Đảm bảo tính xác thực |
| d) Bản sao hoặc bản sao điện tử Biên bản nghiệm thu hoàn thành đưa công trình cảng vào sử dụng kèm theo bản vẽ hoàn công các hạng mục kết cấu hạ tầng cảng cạn; | - Nêu rõ lý do quy định: Đảm bảo yêu cầu để thực hiện TTHC.- Yêu cầu về hình thức: Bản sao hoặc bản sao điện tử Lý do quy định: Đảm bảo tính xác thực |
| đ) Bản sao hoặc bản sao điện tử Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án theo quy định; | - Nêu rõ lý do quy định: Đảm bảo yêu cầu để thực hiện TTHC.- Yêu cầu về hình thức: Bản sao hoặc bản sao điện tử Lý do quy định: Đảm bảo tính xác thực |
| Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không? | Có [ ]  Không [x] Nêu rõ:- Thành phần hồ sơ của TTHC này được quy định rõ ràng, cụ thể, chứng minh được việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính.  |
| Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):*…………………………………………………………….………………………………………………………………................................................................... |
| **5. Thời hạn giải quyết** |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?  | - Có [x]  Không [ ]  - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam tiếp nhận hồ sơ, nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam phải có văn bản hướng dẫn gửi chủ đầu tư qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Nghị định này; nếu hồ sơ hợp lệ thì chậm nhất 04 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam thẩm định và có văn bản đề nghị Bộ Xây dựng công bố mở cảng cạn theo quy định.Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Bộ Xây dựng quyết định công bố mở cảng cạn theo Mẫu số 04 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và gửi qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến chủ đầu tư; trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời chủ đầu tư và nêu rõ lý do.Lý do quy định:  |
| b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | Có [x]  Không [ ] Lý do quy định:…………………………………………………………………………………………..  |
| **6. Đối tượng thực hiện**  |  |
| a) Đối tượng thực hiện: | - Tổ chức: Trong nước [x]  Nước ngoài [x] Mô tả rõ: Doanh nghiệp kinh doanh khai thác cảng cản theo quy định của pháp luậtLý do quy định: bảo đảm cho tất cả các tổ chức, doanh nghiệp trong và người nước ngoài được tham gia dịch vụ này, nếu đáp ứng yêu cầu, điều kiện theo quy định của pháp luật Việt Nam. - Cá nhân: Trong nước [ ]  Nước ngoài [ ] Mô tả rõ:………………………………………………………………………………………………….Lý do quy định:…………………………………………………………………………………………..- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có [ ]  Không [x] Nêu rõ lý do: Quy định đã đầy đủ cả doanh nghiệp trong nước và nước ngoài |
| b) Phạm vi áp dụng: | - Toàn quốc [x]  Vùng [ ]  Địa phương [ ] - Nông thôn [ ]  Đô thị [ ]  Miền núi [ ]  - Biên giới, hải đảo [ ] - Lý do quy định: bảo đảm cho tất cả các tổ chức, doanh nghiệp trong phạm vi cả nước được tham gia dịch vụ này, nếu đáp ứng yêu cầu, điều kiện theo quy định. - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có [ ]  Không [x] Nêu rõ lý do: Đã phù hợp cho phạm vi áp dụng |
| Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 3 |
| **7. Cơ quan giải quyết**  |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?  | Có [x]  Không [ ] Lý do quy định: Thủ tục hành chính này đã được quy định rõ ràng về cơ quan giải quyết TTHC, theo đó, cơ quan có thẩm quyền quyết định và cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC đều là Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam  |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?  | Có [ ]  Không [x] Nêu rõ lý do: đã phân cấp cho Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam thực hiện. |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?  | - Lệ phí: Không [x]  Có [ ]  Nếu Có, nêu rõ lý do:……………………………..……………………………………………………...- Phí: Không [x]  Có [ ]  Nếu Có, nêu rõ lý do: ……………………………..……………………………………………………..- Chi phí khác: Không [x]  Có [ ]  Nếu Có, nêu rõ lý do: ……………………………..……………………………………………………..- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): …………………………..………………………………………..+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ………………………………………………………………+ Mức chi phí khác:………………………………………………………………………………………+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có [ ]  Không [ ] Lý do: ……………………………………………………..……………………………………………...- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: ………………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………………… |
| b) Quy định về cách thức, thời điểm gửi phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?  | Có [ ]  Không [ ]  Nội dung quy định:………………………………………………………………………………………. ………………………..………………………………………………………………………………….Lý do quy định:…………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………………… |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** |
| a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | Có [x]  Không [ ]  Lý do: …………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………........  |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Tờ khai công bố mở cảng cạn | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:+ Nội dung thông tin 1: Thông tin Doanh nghiệp, thông tin về cảng- Lý do quy định: + Nội dung thông tin 2: Hồ sơ kèm theoLý do quy định: Là cơ sở cho việc ra quyết định- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có [ ]  Không [x]  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: .........................................Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………  |
| c) Tên mẫu đơn, tờ khai n: ...................................... |  |
| d) Ngôn ngữ  | - Tiếng Việt [x]  Song ngữ [ ]  Nêu rõ loại song ngữ:…………………………...............Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):…………………………………………………. |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** |  |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | Có [ ]  Không [x] Lý do:…………………………………………………………………………………………………….. |
| **11. Kết quả thực hiện**  |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì? | - Giấy phép [ ]  - Giấy chứng nhận [ ]  - Giấy đăng ký [ ]  - Chứng chỉ [ ] - Thẻ [ ]  - Quyết định hành chính [x]  - Văn bản xác nhận/chấp thuận [ ]  - Loại khác: [ ]  Đề nghị nêu rõ:…………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy [x]  Bản điện tử [x]  |
| b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?  | Có [x]  Không [ ] Lý do:  |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?  | Có [ ]  Không[x]  - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:…….… tháng/ năm.- Nếu Không, nêu rõ lý do: cấp 01 lần |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Toàn quốc [x]  Địa phương [ ]  Lý do:  |
| **IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ** |
| Họ và tên người điền: Vũ Phương CúcĐiện thoại cố định: ; Di động: 0912111278; E-mail: cucvp@vinamarine.gov.vn |